

Bản án số: 15/2023/HS-PT
Ngày 16 - 01 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Phạm Thị Thúy Mai

Các Thẩm phán: Ông Vũ Văn Mạnh

Bà Lê Thị Bích Ngọc

- Thư ký phiên toà: Ông Đường Thái Sơn -Thư ký Toà án nhân dân tỉnh
Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên toà:
Bà Đỗ Thị Ánh Nguyệt - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 146/2022/TLPT-HS ngày 03 tháng 11 năm 2022, đối với bị cáo Phạm Văn T do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Dương đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 53/2022/HS-ST ngày 22 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc.

Bị cáo Phạm Văn T, sinh ngày 13/8/1988; nơi cư trú: Thôn L, xã L, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Đ (Đã chết) và bà Nguyễn Thị H; có vợ và 01 con; Tiền án: 02 tiền án. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 21/2017/HS-ST ngày 07/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch xử phạt 02 năm 03 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 01/02/2019 chấp hành xong hình phạt tù, ngày 03/8/2017 đã nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2020/HS-ST ngày 03/7/2020 của Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 18/4/2021 chấp hành xong hình phạt tù, ngày 18/8/2020 đã nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 57/2010/HS-ST ngày 31/12/2010 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội “Che giấu tội phạm”.

Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 46 ngày 21/01/2020 Công an huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”. Ngày 20/5/2020 bị cáo đã nộp phạt xong.

Bị tạm giam ngày 07/7/2022 hiện nay đang chấp hành án tại Trại giam Tân Lập, thuộc Cục C10, Bộ Công an (có mặt).

Bị hại: Anh Chu Minh T, sinh năm 1979.

Nơi cư trú: huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Lê Thị T1, sinh năm 1987 (có mặt).

Nơi cư trú: Thôn L, xã L, huyện L, tỉnh Vĩnh Phúc.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 12 giờ ngày 25/4/2022 Phạm Văn T điều khiển xe mô tô Honda biển kiểm soát 88D1-xxx.xx từ nhà đến thị trấn H để trộm cắp tài sản. Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, T đến địa phận tổ dân phố Đ, thị trấn H, huyện T, quan sát thấy lán công trình xây dựng của anh Chu Minh T không có người trông coi nên T dựng xe mô tô ở ven đường gần lán công trình rồi lên ra phía sau dùng tay không xé tấm vải bạt đột nhập vào trong lán, thấy có 01 mô tơ nhãn hiệu Electric Motor Toàn Phát, 01 mô tơ nhãn hiệu điện cơ Trường Mạnh, 01 máy khoan bê tông ở vị trí gần cửa lán, 01 cuộn dây thép ly nặng 19 kg ở vị trí góc lán. T dùng tay không bê lần lượt các tài sản trên đem lên xe mô tô rồi đi về cất giấu ở sau vườn nhà T. Sau khi phát hiện bị mất tài sản, ngày 26/4/2022 anh Chu Minh T đã trình báo Công an thị trấn H, huyện Tam Dương. Cùng ngày, Công an thị trấn H, huyện Tam Dương đã trích xuất dữ liệu từ camera an ninh của gia đình anh Chu Minh T ra 01 USB. Ngày 27/4/2022 Công an thị trấn H, huyện Tam Dương triệu tập Phạm Văn T đến làm việc nên T nhờ vợ là Lê Thị T1 giao nộp toàn bộ số tài sản T đã trộm cắp và 01 xe mô tô biển kiểm soát 88D1-xxx.xx, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 88D1-xxx.xx, 01 chiếc áo bò cho Công an thị trấn H, huyện Tam Dương.

Tại kết luận định giá tài sản số 09 ngày 30/6/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tam Dương kết luận: “Mô tơ nhãn hiệu Electric Motor Toàn Phát 2,2 KW đã qua sử dụng trị giá 800.000 đồng, 01 mô tơ nhãn hiệu điện cơ Trường Mạnh 2,2 KW đã qua sử dụng trị giá 800.000 đồng, 01 máy khoan bê tông đã qua sử dụng trị giá 600.000 đồng, 01 cuộn dây thép ly nặng 19 kg trị giá 380.000 đồng. Tổng cộng giá trị các tài sản là 2.580.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Chu Minh T 02 chiếc mô tơ, 01 máy khoan bê tông và 01 cuộn thép ly. Nay anh Chu Minh T không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì khác.

Vật chứng vụ án:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, biển kiểm soát 88D1-xxx.xx, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 88D1-xxx.xx.
- 01 chiếc áo khoác bò có họa tiết dấu (+) ở sau lưng áo.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 53/2022/HS-ST ngày 22 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc đã quyết định: Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173, điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Phạm Văn T 02 (Hai) năm 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giam (Ngày 07/7/2022). Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Trả lại cho Phạm Văn T 01 xe mô tô Honda biển kiểm soát 88D1-xxx.xx, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 88D1-xxx.xx mang tên Phạm Văn T và 01 áo khoác bò có hình dấu (+) sau lưng áo, nhưng tạm giữ chiếc xe mô tô để đảm bảo thi hành án.

Tài sản trả lại, giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an huyện Tam Dương và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Dương ngày 19 tháng 9 năm 2022.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo cho những người tham gia tố tụng.

Ngày 03/10/2022 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Dương kháng nghị theo Quyết định số 437/QĐ-KN- VKSTD nội dung đề nghị cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng cần tịch thu phát phát mại xe oto

nhãn hiệu Honda, BKS 88D1 - xxx.xx kèm theo Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Phạm Văn T để nộp vào Ngân sách Nhà nước $\frac{1}{2}$ giá trị của chiếc xe, $\frac{1}{2}$ giá trị còn lại trả cho chị Lê Thị T1 vợ bị cáo.

Ngày 24/11/2022 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Dương kháng nghị bổ sung theo Quyết định số 456/QĐ-KN- VKSTD nội dung đề nghị cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng tịch thu phát phát mại xe ô tô nhãn hiệu Honda, BKS 88D1 - xxx.xx kèm theo Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Phạm Văn T để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Dương ban hành ngày 03/10/2022 là hợp lệ, kháng nghị bổ sung 24/11/2022 vi phạm quy định tại Điều 342 Bộ luật tố tụng hình sự vì làm xấu hơn tình trạng của bị cáo nên không được chấp nhận.

Về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng tại cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại cấp sơ thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa và trong quá trình điều tra, bị cáo Phạm Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Dương đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với vật chứng thu giữ được và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ cơ sở chứng cứ khách quan để kết luận: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 25/4/2022, tại lán công trường xây dựng của anh Chu Minh T ở tổ dân phố Đ, thị trấn H, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc, Phạm Văn T đã có hành vi lén lút trộm cắp 01 mô tơ nhãn hiệu Electric Motor Toàn Phát, 01 mô tơ nhãn hiệu điện cơ Trường Mạnh, 01 máy khoan bê tông, 01 cuộn dây thép ly nặng 19kg có tổng trị giá tài sản là 2.580.000 đồng của anh Chu Minh T. Sau đó, Phạm Văn T chở toàn bộ tài sản

trộm cắp được cất giấu sau vườn nhà T. Khi chưa kịp tiêu thụ tài sản thì hành vi của Phạm Văn T bị Cơ quan công an phát hiện và tạm giữ toàn bộ tài sản trên.

Hành vi của Phạm Văn T đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 với tình tiết định khung: g) Tái phạm nguy hiểm”.

Căn cứ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo Phạm Văn T 02 (Hai) năm 09 (Chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giam (Ngày 07/7/2022) là đúng người đúng tội. Phần hình phạt đối với bị cáo không có kháng cáo, kháng nghị nên đã có hiệu lực thi hành, hiện bị cáo đang chấp hành hình phạt tù tại Trại giam Tân Lập thuộc Cục C10, Bộ Công an.

Xét Quyết định kháng nghị số 437/QĐ-KN- VKSTD của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Dương nội dung đề nghị cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng cần tịch thu phát phát mại xe mô tô nhãn hiệu Honda, BKS 88D1 – xxx.xx kèm theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên Phạm Văn T để nộp vào Ngân sách Nhà nước $\frac{1}{2}$ giá trị của chiếc xe, $\frac{1}{2}$ giá trị còn lại trả cho chị Lê Thị T1 vợ bị cáo thấy rằng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định chiếc xe mô tô là tài sản chung trong thời kỳ hôn nhân giữa bị cáo Phạm Văn T và chị Lê Thị T1. Bị cáo và chị Lê Thị T1 đều xác nhận chiếc xe mô tô là do chị T1 bỏ toàn bộ tiền ra mua, bị cáo T chỉ đứng tên trong giấy chứng nhận đăng ký xe. Chị T1 nghề nghiệp công nhân, hàng ngày chị T1 sử dụng chiếc xe mô tô để đi làm tại khu Công nghiệp Khai Quang và đưa con đi học, ngoài chiếc xe mô tô trên gia đình bị cáo không còn phương tiện nào khác (có xác nhận của địa phương). Bị cáo T sử dụng chiếc xe mô tô làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội chị T1 hoàn toàn không biết và không có lỗi. Chiếc xe mô tô là phương tiện duy nhất của vợ chồng bị cáo nếu bị tịch thu tài sản này sẽ ảnh hưởng đến cuộc sống của các thành viên khác trong gia đình. Đồng thời các tài liệu trong hồ sơ cũng không có căn cứ thể hiện bị cáo đã nhiều lần sử dụng chiếc xe mô tô Honda, BKS 88D1 - xxx.xx vào việc phạm tội. Vì vậy, cần phải xác định chiếc xe mô tô trên không phải là vật trực tiếp liên quan đến tội phạm hoặc là phương tiện dùng vào việc phạm tội thuộc đối tượng phải tịch thu sung vào ngân sách nhà nước được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 46 và điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

Do vậy Tòa án cấp sơ thẩm đã trả lại chiếc xe mô tô và giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô cho bị cáo là phù hợp cần giữ nguyên bản án sơ thẩm về phần xử lý vật chứng.

Quyết định kháng nghị số 437/QĐ-KN- VKSTD ngày 03/10/2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Dương về việc tịch thu phát phát mại xe mô tô nhãn hiệu Honda, BKS 88D1 - xxx.xx kèm theo Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Phạm Văn T để nộp vào Ngân sách Nhà nước $\frac{1}{2}$ giá trị của chiếc xe, $\frac{1}{2}$ giá trị còn lại trả cho chị Lê Thị T1 là không có căn cứ, gây khó khăn cho việc thi hành án nên không được chấp nhận.

Đối với Quyết định kháng nghị bổ sung số 456/QĐ-KN-VKSTD 24/11/2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát Tam Dương nội dung đề nghị cấp phúc thẩm sửa bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng tịch thu phát phát mại xe mô tô nhãn hiệu Honda, BKS 88D1 - xxx.xx kèm theo Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Phạm Văn T để nộp vào Ngân sách Nhà nước đã vi phạm quy định tại Điều 342 Bộ luật tố tụng hình sự vì làm xấu hơn tình trạng của bị cáo nên không được xem xét.

[3] Về án phí: Bị cáo Phạm Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[4] Ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh tại phiên tòa phúc thẩm không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự:

1. Không chấp nhận Quyết định kháng nghị số 437/QĐ-KN-VKSTD ngày 03/10/2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Dương và Quyết định kháng nghị bổ sung số 456/QĐ-KN-VKSTD 24/11/2022 của Viện trưởng Viện kiểm sát Tam Dương. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 53/2022/HS-ST ngày 22 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc về xử lý vật chứng.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Trả lại cho Phạm Văn T 01 xe mô tô Honda biển kiểm soát 88D1-xxx.xx, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 88D1-xxx.xx mang tên

Phạm Văn T và 01 áo khoác bò có hình dấu (+) sau lưng áo, nhưng tạm giữ chiếc xe mô tô để đảm bảo thi hành án.

Tài sản trả lại, giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an huyện Tam Dương và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Dương ngày 19 tháng 9 năm 2022.

2. Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị được thi hành.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Tam Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Công an tỉnh Vĩnh Phúc
- Công an huyện Tam Dương;
- TAND huyện Tam Dương;
- THADS huyện Tam Dương;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ, HCTP, Toà HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Thúy Mai